

## Tuần 13

### Chính tả

1. Tìm các tính từ :

Có hai tiếng đều bắt đầu bằng *I*

M : *lóng léo*, .....

.....

Có hai tiếng đều bắt đầu bằng *n*

M : *nóng nảy*, .....

.....

2. Điền vào chỗ trống tiếng có âm *i* hoặc *ie* :

Ê-di-xan rất ..... khắc với bản thân. Để có được bất kì một phát ..... nào, ông cũng ..... trì làm hết thí ..... này đến thí ..... khác cho tới khi đạt kết quả. Khi ..... cứu về ắc quy, ông thí ..... tới 5000 lần. Khi tìm vật liệu làm dây tóc bóng ..... con số thí ..... lên đến 8000 lần.

3. Tìm các từ :

a) Chứa tiếng bắt đầu bằng *I* hoặc *n*, có nghĩa như sau :

- Không giữ vững được ý chí, thiếu kiên trì trước khó khăn, trở ngại.

.....

- Mục đích cao nhất, tốt đẹp nhất mà người ta phấn đấu để đạt tới.

.....

- Không theo được đúng đường, đúng hướng phải đi.

.....

b) Chứa tiếng có vần *im* hoặc *iêm*, có nghĩa như sau :

- Vật dùng để khâu vá, một đầu có mũi nhọn, một đầu có lỗ xâu chỉ.

.....

- Giảm bớt hao phí tiền của, sức lực, thời gian,... trong sản xuất hoặc sinh hoạt.

.....

- Bộ phận trung tâm của hệ tuần hoàn nằm bên trái lồng ngực.

.....

## Luyện từ và câu

### MỞ RỘNG VỐN TỪ : Ý CHÍ - NGHỊ LỰC

1. Tìm các từ :

a) Nói lên ý chí, nghị lực của con người. **M** : *quyết chí, .....*  
.....  
.....

b) Nêu lên những thử thách đối với ý chí, nghị lực của con người. **M** : *khó khăn, .....*  
.....  
.....

2. Đặt câu với một từ em vừa tìm được ở bài tập 1 :

a) Từ thuộc nhóm a .....  
.....

b) Từ thuộc nhóm b .....  
.....

3. Viết một đoạn văn ngắn nói về một người do có ý chí, nghị lực nên đã vượt qua nhiều thử thách, đạt được thành công :

.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....  
.....

## Tập làm văn

### TRẢ BÀI VĂN KẾ CHUYỆN

1. Sửa lỗi trong bài kiểm tra của em theo yêu cầu dưới đây :

Loại lỗi	Các lỗi cụ thể	Sửa lại từng lỗi
Chính tả	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....
Từ	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....
Câu	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....
	.....	.....

2. Chọn viết lại một đoạn trong bài làm của mình cho hay hơn :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

## Luyện từ và câu CÂU HỎI VÀ DẤU CHẤM HỎI

### I - Nhận xét

Ghi lại các câu hỏi trong bài tập đọc ***Người tìm đường lên các vì sao***. Các câu hỏi ấy là của ai và để hỏi ai ? Những dấu hiệu nào giúp em nhận ra đó là câu hỏi :

Câu hỏi	Của ai	Hỏi ai	Dấu hiệu
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....
.....	.....	.....	.....

### II - Luyện tập

1. Tìm câu hỏi trong các bài ***Thưa chuyện với mẹ***, ***Hai bàn tay*** và ghi vào bảng sau :

TT	Câu hỏi	Câu hỏi của ai ?	Để hỏi ai ?	Từ nghi vấn
1	<b>Bài Thưa chuyện với mẹ</b> <b>M : Con vừa bảo gì ?</b> .....	Câu hỏi của mẹ	Để hỏi Cương	gi
2	<b>Bài Hai bàn tay</b> ..... ..... ..... ..... .....	.....	.....	.....

2. Chọn khoảng 3 câu trong bài **Văn hay chữ tốt**. Đặt câu hỏi để trao đổi với bạn về các nội dung liên quan đến từng câu (Xem ví dụ (**M**) trong sách *Tiếng Việt 4, tập một*, trang 131).

Câu	Câu hỏi
Câu 1 : .....	1..... 2..... 3.....
Câu 2 : .....	1..... 2..... 3.....
Câu 3 : .....	1..... 2..... 3.....

3. Em hãy đặt một câu hỏi để tự hỏi mình.

**M** : *Mình đã đọc truyện này ở đâu rồi ấy nhỉ ?*

.....

## Tập làm văn ÔN TẬP VĂN KẾ CHUYỆN

1. Đề bài nào trong 3 đề bài sau thuộc loại văn kể chuyện ? Ghi dấu x vào ô trống trước ý trả lời đúng. Giải thích vì sao đề bài đó thuộc loại văn kể chuyện ?

Lớp em vừa có một bạn theo gia đình chuyển đi xa. Em hãy viết thư thăm bạn và kể tình hình học tập của lớp cho bạn em biết.

Giải thích : .....

- Em hãy kể một câu chuyện về một tấm gương rèn luyện thân thể.

Giải thích : .....

- Em hãy tả chiếc áo hoặc chiếc váy em mặc đến trường hôm nay.

Giải thích: .....

2. Ghi văn tắt một câu chuyện về một trong các đề tài sau (chuẩn bị cho bài nói) :

- a) Đoàn kết, thương yêu bạn bè.
  - b) Giúp đỡ người tàn tật.
  - c) Thật thà, trung thực trong đời sống.
  - d) Chiến thắng bệnh tật.

### Bài làm